

Số: /2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 05 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2025, về việc “*Tranh chấp ly hôn*” giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Thạch Thị T, sinh năm 2003; địa chỉ: Ấp B, xã Đ, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Kim Văn L, sinh năm 1991; địa chỉ: Ấp R, xã L, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Thạch Thị T và anh Kim Văn L.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Thạch Thị T và anh Kim Văn L thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Chị Thạch Thị T và anh Kim Văn L khai không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Thạch Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (án phí về tranh chấp hôn nhân và gia đình; trong đó phần án phí chị Tươi phải chịu là 75.000 đồng và phần án phí chị T chịu thay anh T là 75.000 đồng); nhưng được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà **chị T** đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000621, ngày 22/7/2025 của **Thị hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long; chị T** được nhận lại số tiền chênh lệch bằng 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 13 - Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND **xã Đ**;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Tiên Nghiệm